TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LAI VUNG
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 01/02/2024.
V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Cao Diễm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Nguyễn Chí Công;

Nguyễn Phát Triển.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh phát Đạt là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại phòng xử án của Toà án nhân dân huyện Lai Vung, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 263/2023/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 10 năm 2023, về việc "tranh chấp hôn nhân gia đình – Ly hôn, và nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 16 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Võ Thị N, sinh năm 1981. Địa chỉ: xã Long Thắng, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bị đơn: Nguyễn Văn T, sinh năm 1980. Địa chỉ:, xã Tân Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện; Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, nguyên đơn Võ Thị N trình bày:

Về hôn nhân: Võ Thị N và Nguyễn Văn T không tìm hiểu với nhau trước khi kết hôn, đến năm 2004 tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn vào ngày 13/10/2005 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, đến năm 2012 phát sinh mâu thuẩn, nguyên nhân

là do bất đồng quan điểm, không hợp nhau, vợ chồng thường xuyên cự cãi, không quan tâm lẫn nhau, không hạnh phúc, ly thân từ năm 2013. Nay Võ Thị N nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn yêu thương nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt nên Võ Thị N yêu cầu được ly hôn với Nguyễn Văn T.

Về con chung và cấp dưỡng: Vợ chồng có 02 con chung Nguyễn Thị Thu T, sinh ngày 11/7/2004 và Nguyễn Thị Ngọc T, sinh ngày 18/6/2012. Hiện nay Võ Thị N đang nuôi con tên Nguyễn Thị Ngọc T nên yêu cầu tiếp tục nuôi con, không yêu cầu Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi con. Đối với Nguyễn Thị Thu T đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn Nguyễn Văn T có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa nhưng có văn bản trình bày như sau:

Về hôn nhân: Nguyễn Văn T và Võ Thị N không tìm hiểu trước khi kết hôn, đến năm 2004 tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn vào ngày 13/10/2005 tại Ủy ban nhân dân xã Tân H. Vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2012 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quam điểm, không hợp nhau, thường xuyên cự cãi, đã ly thân từ năm 2013, nay Nguyễn Văn T không còn tình cảm với Võ Thị N nên đồng ý ly hôn với Võ Thị N.

Về con chung và cấp dưỡng: Vợ chồng có 02 con chung Nguyễn Thị Thu T, sinh ngày 11/7/2004 và Nguyễn Thị Ngọc T, sinh ngày 18/6/2012. Hiện nay Võ Thị N đang nuôi Nguyễn Thị Ngọc T, Nguyễn Văn T đồng ý giao con cho Võ Thị N được tiếp tục nuôi con, Nguyễn Văn T không cấp dưỡng nuôi con. Đối với Nguyễn Thị Thu T đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Võ Thị N yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Vàn T, yêu cầu nuôi con, không yêu cầu giải quyết về tài sản và nợ. Võ Thị N và Nguyễn Văn T đang cư trú tại huyện Lai Vung và các yêu cầu khởi kiện của Võ Thị N thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với bị đơn Nguyễn Văn T có đơn xin xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Về hôn nhân: Võ Thị N và Nguyễn Văn T kết hôn vào năm 2004, đến ngày 30/10/2005 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ, tuy nhiên quá trình chung sống giữa bà Đ và ông T phát sinh mâu thuẫn từ năm 2012, đã ly thân vào năm 2013, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, không hợp nhau, vợ chồng thường xuyên cự cải, không quan tâm lẫn nhau, không hạnh phúc, Võ Thị N và Nguyễn Văn T cùng đồng ý thuận tình ly hôn nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này, theo quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung:

Hội đồng xét xử xét thấy, Võ Thị N yêu cầu được nuôi Nguyễn Thị Ngọc T, sinh ngày 18/6/2012, không yêu cầu Nguyễn Văn T cấp dưỡng , đồng thời cháu Trâm có nguyện vọng sống với Võ Thị N và Nguyễn Văn T đồng ý cho Võ Thị N tiếp tục nuôi con nên Hội đồng xét xử xét chấp nhận yêu cầu này là phù hợp các Điều 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình.

Đối với Nguyễn Thị Thu T, sinh ngày 11/7/2004, đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về cấp dưỡng: Võ Thị N không yêu cầu Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Võ Thị N và Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Võ Thị N và Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Võ Thị N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là có căn cứ, phù hợp với khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn Võ Thị N.

1. Về hôn nhân: Võ Thị N và Nguyễn Văn T cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Võ Thị N được quyền tiếp tục nuôi con tên Nguyễn Thị Ngọc T, sinh ngày 18/6/2012.

Võ Thị N cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở Nguyễn Văn T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí và tạm ứng án phí: Võ Thị N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân và gia đình là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0007425, ngày 23/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

4. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (01/02/2024). Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh, huyện Lai Vung;
- Chi cục THADS h. Lai Vung;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Cao Diễm